

Bản án số: 41/2020/HSST

Ngày: 20/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Nhè; Ông Tân Phần Pao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn H. Tên gọi khác: Không, giới tính: Nam.

Sinh năm 1988, tại xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu;

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 0/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Bố đẻ không xác định được là ai, mẹ đẻ: Hà Thị S (đã chết) Bị cáo có vợ là Hà Thị T, sinh năm 1993 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2020, tạm giam từ ngày 01/7/2020 đến ngày 11/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng- trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 6/2020 Hà Văn H, sinh năm 1988 trú tại bản N, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu đến giúp việc gia đình cho nhà bố mẹ vợ tại bản N, xã N, huyện S, khoảng 12 giờ ngày 20/6/2020 trên đường đi làm ruộng về đến khu vực suối thuộc bản N, xã N, Hà Văn H nhìn thấy Lò Văn H, sinh năm 1989 trú tại bản N, xã N đang sử dụng ma túy tại bờ suối. Khi gặp H, H hỏi H là có heroine bán không, nếu có thì bán cho H 100.000 đồng để sử dụng. H trả lời là có và đồng ý bán cho H 100.000 đồng, H đưa tiền cho H và H lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra đưa cho H 02 gói nhỏ heroine, mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu vàng, mua được heroine H cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc mang về nhà mẹ vợ của H không cho ai biết với mục đích sử dụng, còn H đi đâu, làm gì H không biết. Chiều ngày 22/6/2020 Hà Văn H đến cửa hàng sửa chữa xe máy của gia đình anh Đỗ Văn T trú tại bản N, xã N để lấy máy cày của gia đình nhà mẹ vợ H đã mang ra sửa từ trước và có mang theo 02 gói heroine với mục đích khi nào lên cơn sẽ sử dụng, đến 16 giờ cùng ngày, tại cửa hàng sửa xe máy của anh Đỗ Văn T, khi H đang đứng xem sửa máy thì bị tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ, kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần đang mặc trên người của H 02 gói chất bột màu trắng, mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu vàng, có tổng khối lượng 0,15 gam, H khai nhận đó là heroine mua về với mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 38 ngày 23/6/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: 02 gói chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Hà Văn H (sau khi loại bỏ bao bì) xác định có khối lượng M1 là 0,08 gam, M2 có khối lượng 0,07 gam. Tổng khối lượng M1, M2 là 0,15 gam (*không phải mười năm*) gam.

Tại bản Kết luận giám định số 332/GĐ-KTHS, ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *02 mẫu chất bột khô màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Hà Văn H gửi giám định là ma túy. Loại: Heroine.*

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS-SH, ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Hà Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c

khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn H 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với: 01 phong bì Công văn của công an huyện đã được niêm phong theo quy định bên trong chứa 02 mảnh nilon màu vàng. Không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và đề nghị mức hình phạt, bị cáo đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt, xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; bản Kết luận giám định số 332 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 16 giờ ngày 22/6/2020, tại cửa hàng sửa chữa máy nông nghiệp của gia đình anh Đỗ Văn T, sinh năm 1990, trú tại bản N, xã N, huyện S, tỉnh

Lai Châu, Hà Văn H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 gói heroine có tổng khối lượng 0,15 gam với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang.

Hành vi của Hà Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Do vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị là hoàn toàn phù hợp. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 0,15 gam heroine đã gửi hết đi giám định không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập giải quyết. Đối với 01 phong bì của Công an huyện Sìn Hồ, bên trong chứa 02 mảnh nilon màu vàng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc 0,15 gam heroine, Hà Văn H khai mua của Lò Văn H, sinh năm 1989 trú tại bản N, xã N, huyện S, H khai H đã bán heroine cho Hà Văn H vào ngày 20/6/2020. Quá trình điều tra Lò Văn H không thừa nhận đã bán heroine cho Hà Văn H, ngoài lời khai duy nhất của Hà Văn H không còn chứng cứ nào khác để chứng minh việc Lò Văn H bán heroine cho Hà Văn H,

nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Lò Văn H về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với Đỗ Văn T là người sửa máy cày cho Hà Văn H, việc Công an bắt Hà Văn H đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của Đỗ Văn T là hoàn toàn khách quan và tự nhiên, quá trình điều tra xác định Đỗ Văn T không biết việc Hà Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi đến nhà mình, nên Đỗ Văn T không phạm tội, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo của UBND xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu và hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 01 năm 03 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 82 (*tám mươi hai*) ngày, từ ngày 22/6/2020 đến ngày 11/9/2020. Thời hạn tù còn lại 01 năm 01 tháng 08 ngày, tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo từ ngày tuyên án đến khi bị cáo vào trại chấp hành án.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Công an huyện Sìn Hồ, bên trong chứa 02 mảnh nilon màu vàng (*đã được niêm phong theo quy định*).

(*Vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Sìn Hồ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sìn Hồ ngày 19/10/2020*).

- Án phí: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 20/11/2020 lên Tòa án cấp trên./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh;*
- *Sở tư pháp tỉnh;*
- *VKSND huyện;*
- *CQCSĐT- Công an huyện;*
- *CQTHA hình sự huyện;*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *Bị cáo; Người bào chữa;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Bình